TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SA ĐÉC** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2017/DSST
Ngày: 28-9-2017
V/v tranh chấp dân sự về hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kiều Kim Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Thơm

2. Bà Trần Thị Bích Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lịch – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27 và 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 272/2016/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2016, về việc tranh chấp dân sự về hụi; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2017/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1953
Địa chỉ cư trú: Số nhà 56, ấp N, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp.
Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1955, là đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền ngày 22-12-2016)
Địa chỉ cư trú: Cùng địa chỉ với nguyên đơn

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968
Địa chỉ cư trú: Số nhà 370/1, N, xã K, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1955
Địa chỉ cư trú: Số nhà 56, ấp N, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

(Đại diện nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị R đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H, đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

Ông H có làm chủ 06 dây hụi, hình thức hụi huê hồng. Tuy nhiên việc tổ chức khui hụi, gom hụi, giao hụi và viết sổ sách đều do bà R là vợ ông H thực hiện.

Bà H có tham gia 06 (sáu) dây hụi do ông H làm chủ hụi, đã hốt tất cả 06 dây hụi vào ngày khui hụi đầu tiên. Hiện tại, 06 dây đã mãn nhưng bà H chưa đóng đủ tiền hụi chết lại cho ông H. Cụ thể như sau:

1. Dây hụi khui ngày 05-10-2012 (al), hụi 500.000 đồng/phần, có 30 phần hụi, bà H tham gia 01 phần, mỗi tháng khui hụi 01 lần. Bà H bỏ hụi 250.000 đồng hốt hụi vào ngày khui hụi đầu tiên được số tiền 7.100.000 đồng (sau khi trừ huê hồng 150.000 đồng). Sau đó, bà H có đóng hụi chết 04 lần, còn thiếu lại 25 lần chưa đóng. Như vậy, bà H còn thiếu tiền hụi ông H là: 500.000 đồng x 25 lần = 12.500.000 đồng.

2. Dây hụi khui ngày 25-11-2012 (al), hụi 500.000 đồng/phần, có 26 phần hụi, bà H tham gia 01 phần, mỗi tháng khui hụi 01 lần. Bà H bỏ hụi 200.000 đồng và hốt hụi vào ngày khui hụi đầu tiên được số tiền 7.350.000 đồng (sau khi trừ huê hồng 150.000 đồng). Sau đó, bà H không đóng hụi chết lần nào. Như vậy, bà H còn thiếu tiền hụi ông H là: 500.000 đồng x 25 lần = 12.500.000 đồng.

3. Dây hụi khui ngày 30-7-2013 (al), hụi 500.000 đồng/phần, có 26 phần hụi, bà H tham gia 01 phần, mỗi tháng khui hụi 01 lần. Bà H bỏ hụi 200.000 đồng và hốt hụi vào ngày khui hụi đầu tiên được số tiền 7.350.000 đồng (sau khi trừ huê hồng 150.000 đồng). Sau đó, bà H đóng hụi chết được 03 lần. Như vậy, bà H còn thiếu tiền hụi ông H là: 500.000 đồng x 22 lần = 11.000.000 đồng.

4. Dây hụi khui ngày 20-9-2011 (al), hụi 1.000.000 đồng/phần, có 30 phần hụi, bà H tham gia 01 phần, mỗi tháng khui hụi 01 lần. Bà H bỏ hụi 450.000 đồng và hốt hụi vào ngày khui hụi đầu tiên được số tiền 15.650.000 đồng (sau khi trừ huê hồng 300.000 đồng). Sau đó, bà H có đóng hụi chết 02 lần. Như vậy, bà H còn thiếu tiền hụi ông H là: 1.000.000 đồng x 27 lần = 27.000.000 đồng.

5. Dây hụi khui ngày 20-11-2013(al), hụi 300.000 đồng/phần, có 26 phần hụi, bà H tham gia 01 phần, mỗi tháng khui hụi 01 lần. Bà H bỏ hụi 150.000 đồng và hốt hụi vào ngày khui hụi đầu tiên được số tiền 6.150.000 đồng (sau khi trừ huê hồng 100.000 đồng). Sau đó, bà H có đóng hụi chết 04 lần. Như vậy, bà H còn thiếu tiền hụi ông H là: 300.000 đồng x 21 lần = 6.300.000 đồng.

6. Dây hụi khui ngày 15-01-2014 (al), hụi 300.000 đồng/phần, có 30 phần hụi, bà H tham gia 01 phần, mỗi tháng khui hụi 02 lần. Bà H bỏ hụi 100.000 đồng và hốt hụi vào lần khui hụi đầu tiên được số tiền 5.700.000 đồng (sau khi trừ huê hồng 100.000 đồng). Sau đó, bà H có đóng hụi chết 01 lần. Như vậy, bà H còn thiếu tiền hụi ông H là: 300.000 đồng x 28 lần = 8.400.000 đồng.

Tổng cộng số tiền hụi bà H còn thiếu ông H là **77.700.000** đồng.

Nay bà R thay đổi một phần yêu cầu, đồng ý trừ số tiền 10.000.000 đồng (do bà H trả tại Công an xã Tân Khánh Đông và trả trực tiếp trả cho bà R), tự nguyện bớt cho bà H số tiền 2.200.000 đồng, chỉ yêu cầu bà H trả số tiền hụi còn nợ là 65.500.000 đồng. Ngoài ra không còn yêu cầu nào khác. Bà R không yêu cầu người nào khác liên đới cùng bà H trả tiền hụi cho ông H.

Bà R thống nhất với yêu cầu của ông H, không có yêu cầu độc lập.

Bà R xác định 04 dây hụi mà bà H trình bày có tham gia, là:

- Dây hụi 500.000 đồng khui ngày 10/05/2012 âm lịch;

- Dây hụi 300.000 đồng khui ngày 10/07/2012 âm lịch;

- Dây hụi 1.000.000 đồng khui ngày 20/12/2012 âm lịch;

- Dây hụi 300.000 đồng khui ngày 05/04/2013 âm lịch;

là các dây hụi đã kết thúc, bà H đã đóng hụi cho ông H xong, ông H không khởi kiện bà H đối với các dây hụi này.

Đối với dây hụi ngày 20-11-2013(al) (số thứ tự thứ 5 tại phần trình bày), theo giấy hụi bà R giao cho bà H là 26 phần. Ngày khui hụi, bà R giao tiền hụi cho bà H là 26 phần. Sau đó có 04 người xin tham gia, bà R cũng đã gom tiền hụi của 04 người này và giao cho bà H đủ 30 phần. Tuy nhiên, do bà H không thừa nhận, bà R không có chứng cứ chứng minh. Do đó, bà R thống nhất là chỉ có 26 phần hụi.

Đối với tiền hụi 8.000.000 đồng, bà H còn thiếu sau khi Công an xã Tân Khánh Đông giải quyết, bà R không yêu cầu bà H tiếp tục trả.

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, trong quá trình thu thập chứng cứ, và tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà H xác định có tham gia 06 dây hụi do ông H làm chủ. Tuy nhiên, theo trình bày của nguyên đơn thì chỉ có 02 dây hụi bà H thống nhất ngày tham gia là:

- Dây hụi khui ngày 25-11-2012 (al), hụi 500.000 đồng/phần. Sau khi hốt hụi đầu, bà H đã đóng hụi chết cho bà R 17 lần x 500.000 đồng = 8.500.000 đồng. Bà H xác định chỉ còn thiếu tiền hụi của ông H đối với dây hụi này 08 lần x 500.000 đồng = 4.000.000 đồng.

- Dây hụi khui ngày 20-11-2013 (al), hụi 300.000 đồng/phần, có 26 phần hụi. Sau khi hốt hụi đầu, bà H đã đóng hụi chết cho bà R 15 lần x 300.000 đồng = 4.500.000 đồng. Bà H xác định chỉ còn thiếu tiền hụi của ông H đối với dây hụi này 10 lần x 300.000 đồng = 3.000.000 đồng.

Do đó, bà H chỉ đồng ý trả cho ông H tiền hụi của 02 dây là 7.000.000 đồng. Ngoài ra, khi hòa giải ở Công an xã Tân Khánh Đông, bà H còn thiếu ông H tiền hụi chưa đóng là 8.000.000 đồng, bà H đồng ý trả cho ông H tổng cộng 15.000.000 đồng.

Bà H xác định không có tham gia 04 dây hụi: ngày 05-10-2012 (al); 30-7-

2013 (al); 20-9-2011 (al); 15-01-2014 (al) mà có tham gia 04 dây hụi khác như sau:

1. Dây hụi khui ngày 10-5-2012 (al), hụi 500.000 đồng/phần, có 30 phần hụi, bà H tham gia 01 phần, mỗi tháng khui hụi 01 lần. Bà H hốt hụi vào ngày khui hụi đầu tiên được số tiền 6.875.000 đồng. Sau đó, bà H có đóng hụi chết 20 lần, còn thiếu lại 09 lần chưa đóng. Như vậy, bà H còn thiếu tiền hụi ông H là: 500.000 đồng x 09 lần = 4.500.000 đồng.

2. Dây hụi khui ngày 10-7-2012 (al), hụi 300.000 đồng/phần, có 25 phần hụi, bà H tham gia 01 phần, mỗi tháng khui hụi 01 lần. Bà H hốt hụi vào ngày khui hụi đầu tiên được số tiền 4.680.000 đồng. Sau đó, bà H có đóng hụi chết 15 lần, còn thiếu lại 09 lần chưa đóng. Như vậy, bà H còn thiếu tiền hụi ông H là: 300.000 đồng x 09 lần = 2.700.000 đồng.

3. Dây hụi khui ngày 20-12- 2012 (al), hụi 1.000.000 đồng/phần, có 26 phần hụi, bà H tham gia 01 phần, mỗi tháng khui hụi 01 lần. Bà H hốt hụi vào ngày khui hụi đầu tiên được số tiền 13.750.000 đồng. Sau đó, bà H có đóng hụi chết 18 lần, còn thiếu lại 07 lần chưa đóng. Như vậy, bà H còn thiếu tiền hụi ông H là: 1.000.000 đồng x 07 lần = 7.000.000 đồng.

4. Dây hụi khui ngày 05-4-2013 (al), hụi 300.000 đồng/phần, có 25 phần hụi, bà H tham gia 01 phần, mỗi tháng khui hụi 01 lần. Bà H hốt hụi vào ngày khui hụi đầu tiên được số tiền 4.060.000 đồng. Sau đó, bà H có đóng hụi chết 20 lần, còn thiếu lại 09 lần chưa đóng. Như vậy, bà H còn thiếu tiền hụi ông H là: 300.000 đồng x 09 lần = 2.700.000 đồng.

Tổng cộng 04 dây hụi trên, bà H còn thiếu ông H là 16.900.000 đồng. Tuy ông H không khởi kiện 04 dây hụi này nhưng bà H tự nguyện trả cho ông H số tiền còn thiếu 16.900.000 đồng.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát: Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc phát biểu ý kiến: Thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án, đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự . Tuy nhiên, Thẩm phán có vi phạm thời hạn giao hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu.

Về nội dung vụ án: Quan điểm của Viện Kiểm sát: Trong 06 dây hụi nguyên đơn kiện, bị đơn chỉ thống nhất 02 dây hụi ngày 25-11-2012 (al) và 20-11-2013 (al). Tuy nhiên, bị đơn không chứng minh được số tiền đã đóng hụi chết của 02 dây hụi 25-11-2012 (al) và 20-11-2013 (al) nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 17 Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27-11-2006 của Chính phú về họ, hụi, biêu, phường chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả tiền hụi của 02 dây tổng cộng là 18.800.000 đồng.

Đối với 04 dây hụi 05-10-2012 (al); 30-7-2013 (al); 20-9-2011 (al); 15-01-2014 (al), nguyên đơn không có chứng cứ chứng minh bị đơn có tham gia, bị đơn không thừa nhận, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu

của nguyên đơn đối với 04 dây hụi này.

Đối với 04 dây hụi ngày 10-5-2012 (al), 10-7-2012 (al), 20-12- 2012 (al), 05-4-2013 (al) bị đơn trình bày có tham gia và còn thiếu tiền hụi của nguyên đơn, tự nguyện trả 16.900.000 đồng và 8.000.000 đồng còn thiếu sau khi hòa giải tại Công an xã Tân Khánh Đông. Tuy nhiên, do nguyên đơn không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về nội dung tranh chấp*: Xét yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H (đại diện theo ủy quyền là bà Nguyễn Thị R) yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Thị H trả tiền hụi còn thiếu của 06 dây hụi ngày 05-10-2012 (al); 25-11-2012 (al); 30-7-2013 (al) 20-9-2011 (al); 20-11-2013 (al); 15-01-2014 (al) tổng cộng 65.500.000 đồng.

[2] Bị đơn bà Nguyễn Thị H không đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền hụi của 04 dây hụi 05-10-2012 (al); 30-7-2013 (al); 20-9-2011 (al); 15-01-2014 (al) vì bà H xác định không có tham gia 04 dây hụi trên. Bà H chỉ đồng ý trả tiền hụi của 02 dây hụi ngày 25-11-2012 (al) và 20-11-2013 (al) là 7.000.000 đồng và tự nguyện trả cho nguyên đơn số tiền của 04 dây hụi ngày 10-5-2012 (al), 10-7-2012 (al), 20-12- 2012 (al), 05-4-2013 (al) là 16.900.000 đồng và 8.000.000 đồng còn thiếu sau khi hòa giải tiền hụi chưa đóng tại Công an xã Tân Khánh Đông.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa, bị đơn thống nhất với nguyên đơn về việc có tham gia 02 dây hụi 25-11-2012 (al) và 20-11-2013 (al). Căn cứ Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận tình tiết này. Tuy nhiên, hai bên không thống nhất số tiền đóng hụi chết sau khi bị đơn hốt hụi.

[4] Xét thấy: Đối với dây hụi ngày 25-11-2012 (al) bị đơn không có chứng cứ chứng minh có đóng tiền hụi cho nguyên đơn được 17 lần, số tiền là 8.500.000 đồng. Bà H khai là có theo dõi việc đóng hụi vào ghi giấy hụi do bà R giao nhưng qua xem xét giấy hụi mà bà H cung cấp, có dòng chữ (nguyên văn): "Tối có đón 17 lần", ngoài ra không có ai biết, chứng kiến việc bà H có đóng tiền hụi cho bà R số tiền hụi như trên. Như vậy, không đủ cơ sở chứng minh bà H có đóng hụi cho bà R 17 lần số tiền 8.500.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn bà H trả tiền hụi của dây hụi 25-11-2012 (al) là 12.500.000 đồng.

[5] Đối với dây hụi ngày 20-11-2013 (al), bị đơn không có chứng cứ chứng minh có đóng tiền hụi cho nguyên đơn được 15 lần số tiền 4.500.000 đồng. Qua xem xét chứng cứ bà H cung cấp là giấy hụi ngày 20-11-2013 (al), có dòng chữ (nguyên văn): "Tối có 15 lần". Chứng cứ này, không đủ cơ sở chứng minh bà H có đóng hụi cho bà R số tiền 4.500.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn bà H trả tiền hụi của dây hụi 20-11-2013 (al) là 6.300.000 đồng.

[6] Đối với 04 dây hụi 05-10-2012 (al); 30-7-2013 (al); 20-9-2011 (al); 15-01-2014 (al), nguyên đơn xác định bị đơn có tham gia và có tên trong Sổ hụi của nguyên đơn. Tuy nhiên, bị đơn không thừa nhận có tham gia, nguyên đơn không có chứng cứ chứng minh có giao tiền hụi cho bị đơn các dây hụi này, người làm chứng xác định có chơi hụi chung với bà H nhưng không biết mặt bà H. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền hụi của 04 dây hụi ngày 05-10-2012 (al); 30-7-2013 (al); 20-9-2011 (al); 15-01-2014 (al), số tiền là 46.700.000 đồng.

[7] Xét lời trình bày của bị đơn về việc tự nguyện trả cho nguyên đơn số tiền hụi còn thiếu của 04 dây hụi ngày 10-5-2012 (al), 10-7-2012 (al), 20-12-2012 (al), 05-4-2013 (al) là 16.900.000 đồng và 8.000.000 đồng còn thiếu sau khi hòa giải tại Công an xã Tân Khánh Đông, nếu nguyên đơn có yêu cầu. Tuy nhiên, tại phiên tòa, nguyên đơn xác định 04 dây hụi ngày 10-5-2012 (al), 10-7-2012 (al), 20-12- 2012 (al), 05-4-2013 (al), theo giấy hụi do bị đơn cung cấp và tự nguyện trả là các dây hụi đã mãn, nguyên đơn không khởi kiện bị đơn 04 dây hụi này và không yêu cầu bị đơn tiếp tục trả số tiền 8.000.000 đồng sau khi Công an xã Tân Khánh Đông giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này đương sự có khởi kiện sẽ xem xét bằng vụ kiện dân sự khác.

[8] Đối với ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn, là có căn cứ nên Hội đồng xét xử thống nhất.

[9] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận một phần nên nguyên đơn phải chịu án phí đối với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận, bị đơn phải án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, các Điều 91, 92, 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 479 Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 468, Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 17, 25, 30 Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27-11-2006 của Chính phủ về họ, hụi, biêu, phường;

Căn cứ Khoản 1, 2 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 27 tháng 02 năm 2009; Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;

Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H về việc yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Thị H trả số tiền hụi còn nợ tổng cộng 65.500.000 đồng.

Buộc bà Nguyễn Thị H trả cho ông Nguyễn Văn H tiền hụi còn nợ của 02 dây hụi ngày 25-11-2012 (al) và 20-11-2013 (al) tổng số tiền là 18.800.000 đồng (Mười tám triệu tám trăm nghìn đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn H phải chịu 2.335.000 đồng án phí dân sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí ông H đã nộp ngày 17-11-2016 theo biên lai số 06244 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sa Đéc là 1.942.500 đồng, sau khi khấu trừ vào tiền án phí phải nộp, ông H còn nộp tiếp 392.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị H phải chịu 940.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả của người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt đại diện nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án Tỉnh Đồng Tháp (01 bản)
- Viện Kiểm sát TP. Sa Đéc (02 bản);
- Đương sự (02 bản);
- Chi cục Thi hành án TP Sa Đéc (01 bản)
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án (04 bản);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Kiều Kim Xuân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

chỉ yêu cầu bà H phải trả số tiền hụi còn nợ là 75.000.000 đồng và không có yêu cầu gì khác.

Do đã nhận số tiền mà bà H và chị Nhung (con gái bà H) đã nộp tại Công an xã Tân Khánh Đông, thành phố Sa Đéc qua nhiều lần và số tiền mà bà H, chị Nhung trực tiếp đưa cho bà R để trả nợ hụi là 4.000.000 đồng, bà R không nhớ rõ chính xác là đã nhận ở Công an Xã Tân Khánh Đông số tiền từ bà H hay chị Nhung là bao nhiêu, chỉ nhớ tổng cộng số tiền đã nhận tại Công an là 11.500.000 đồng. Tổng cộng số tiền mà bà R đã nhận từ Công an Xã Tân Khánh Đông và tiền nhận trực tiếp từ bà H, chị Nhung là 15.500.000 đồng, bà R thống nhất số tiền nhận từ bà H là 10.000.000 đồng và từ chị Nhung (con gái bà H) là 5.500.000 đồng.

Do đó bà R đồng ý cấn trừ vào số tiền yêu cầu bà H phải trả. Số tiền bà H còn phải trả cho ông H là 75.000.000 đồng - 10.000.000 đồng = 65.000.000 đồng.

Nay bà R là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H, đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu bà Nguyễn Thị H